TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2022/QĐST-HNGĐ.	*Đông Anh, ngày 03 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 77/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022, về việc: "Tranh chấp ly hôn", giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lang Thanh Kh, sinh năm 1980; Trú tại địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện S, thành phố Hà Nội

2. Bị đơn: Bà Phạm Thị Kh, sinh năm 1981; Trú tại địa chỉ: Thôn Ch, xã L, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Danh mục án phí và lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Lang Thanh Kh và bà Phạm Thị Kh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Lang Thanh Kh và bà Phạm Thị Kh không có con chung.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lang Thanh Kh và bà Phạm Thị Kh không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về chỗ ở: Bà Phạm Thị Kh tự lo chỗ ở khi ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết chobà được ở lại nhà đất của gia đìnhông Lang Thanh Kh.

2.4. Về án phí: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), ông Lang Thanh Kh và bà Phạm Thị Kh mỗi người phải chịu ½ = 75.000đ (Bẩy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng ông Kh tự nguyện chịu cả. Ông Kh đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0046199 ngày 17 tháng 02 năm 2022, nay chuyển 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) thành tiền án phí và nộp vào ngân sách Nhà nước . Ông Kh được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- UBND. xã N, S, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Lân